

## KẾ HOẠCH

**thực hiện Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị  
về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030**

-----

Để triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030 (sau đây gọi là Kết luận 34), Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Nhận thức sâu sắc tính chất, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; trên cơ sở đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị của các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp và cán bộ, đảng viên; góp phần tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng ở từng địa phương, đơn vị; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

- Xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị khi triển khai thực hiện nội dung Kết luận; tạo sự thống nhất trong nhận thức, hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp và cán bộ, đảng viên nhằm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong Kết luận 34.

- Nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ Kiểm tra Đảng có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, tuyệt đối trung thành, đoàn kết, liêm khiết, kỷ cương, tận tụy, trung thực, chuyên sâu, chuyên nghiệp, có kinh nghiệm thực tiễn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

#### 2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thực hiện Kết luận phải đúng mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra; phù hợp và bám sát thực tiễn tại địa phương, đơn vị; đổi mới mạnh mẽ công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp bám sát nội dung Kết luận và Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch nhiệm kỳ và hằng năm gắn với việc thực

hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp và các mục tiêu, nhiệm vụ của địa phương, đơn vị; xác định rõ vai trò, trách nhiệm, nội dung, phương thức, thời gian thực hiện.

## **II. NỘI DUNG CÔNG VIỆC, PHÂN CÔNG THỰC HIỆN**

### **1. Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp**

1.1. Chỉ đạo việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt Kết luận 34 và triển khai thực hiện Kế hoạch này tại địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị. Thời gian hoàn thành: Trong Quý III/2022.

1.2. Ban hành đầy đủ, kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế... về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật. Sơ kết, tổng kết quy chế phối hợp với cơ quan điều tra, thanh tra, kiểm toán, viện kiểm sát, tòa án nhân dân cùng cấp về các nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình mới. Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật. Thời gian hoàn thành: Trong Quý III/2022.

1.3. Cấp ủy, nhất là người đứng đầu xây dựng kế hoạch thường xuyên làm việc với ủy ban kiểm tra để kịp thời chỉ đạo, định hướng công tác kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra. Ủy ban kiểm tra chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra cấp dưới trong xử lý các vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, dễ xảy ra vi phạm, các vụ việc về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "lợi ích nhóm". Thời gian thực hiện: Trong Quý III/2022.

1.4. Thực hiện kiểm tra, giám sát theo phương châm "giám sát phải mở rộng", "kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm", tập trung vào việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng; các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm, nội bộ mất đoàn kết, dư luận xã hội quan tâm; việc thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; kê khai tài sản, thu nhập;.... Tăng cường kiểm tra công tác xây dựng pháp luật gắn với trách nhiệm của người đứng đầu để phòng, chống vi phạm trong việc ban hành văn bản pháp luật, lồng ghép "lợi ích nhóm", lợi ích cục bộ. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022.

1.5. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện miễn nhiệm, từ chức của cán bộ, đảng viên không đủ năng lực, uy tín liên quan đến trách nhiệm người đứng đầu. Chủ động kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, tập trung vào những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, nhất là dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội. Xử lý kỷ luật nghiêm minh, kịp thời, đồng bộ các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022.

1.6. Thực hiện luân chuyển cán bộ kiểm tra các cấp sang công tác ở các ngành, các cấp và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các ngành, các cấp về làm công tác kiểm tra, giám sát của Đảng gắn với các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng về công tác cán bộ. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022.

## 2. Ủy ban Kiểm tra Trung ương

2.1. Tổ chức hội nghị toàn quốc để quán triệt Kết luận và triển khai Kế hoạch thực hiện Kết luận (bao gồm Kết luận số 23-KL/TW, ngày 10/12/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác luân chuyển cán bộ kiểm tra các cấp sang công tác ở các ngành, các cấp và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các ngành, các cấp về làm công tác kiểm tra giám sát của Đảng và Quy định về xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm). Thời gian thực hiện: Đầu Quý III/2022.

2.2. Tham mưu xây dựng các quy định về cơ chế phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên; quy định các hành vi vi phạm, suy thoái tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống, tham nhũng, tiêu cực; quy định về thu hồi tài sản do tham nhũng, phạm tội mà có. Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023.

2.3. Tham mưu ban hành quy định về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán. Thời gian hoàn thành: Trong Quý IV/2022.

2.4. Mở rộng hình thức đối thoại, tiếp nhận thông tin (phản ánh, kiến nghị, tố cáo...) trên nền tảng ứng dụng trực tuyến. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng từ Trung ương đến địa phương, kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu đảng viên của Ban Tổ chức Trung ương. Thời gian hoàn thành: Trong nhiệm kỳ XIII.

2.5. Xây dựng Đề án mô hình tổ chức bộ máy cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp đồng bộ, thống nhất. Thời gian hoàn thành: Trong Quý IV/2022.

2.6. Xây dựng Đề án tiêu chí, tiêu chuẩn, khung năng lực của cán bộ làm công tác kiểm tra; ban hành giáo trình, tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát theo chức danh, ngạch, bậc; xây dựng, đào tạo đội ngũ báo cáo viên. Thời gian hoàn thành: Trong Quý IV/2022.

2.7. Biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các gương tiêu biểu, điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022.

2.8. Xây dựng Đề án luân chuyển cán bộ trong hệ thống ngành Kiểm tra Đảng (theo Kết luận số 23-KL/TW của Ban Bí thư) trình Ban Bí thư xem xét, quyết định. Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

2.9. Nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định thí điểm cơ chế đại đội đảng bộ bầu ủy ban kiểm tra; ủy ban kiểm tra cấp trên lựa chọn, giới thiệu, chuẩn y thành viên ủy ban kiểm tra cấp dưới (dự kiến trong nhiệm kỳ XIV).

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kết luận 34 và Kế hoạch này, các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương tổ chức quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện Kết luận; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban Kiểm tra Trung ương để tổng hợp trình Bộ Chính trị.

2. Ủy ban Kiểm tra Trung ương phối hợp với các ban đảng Trung ương kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng thông tin kịp thời với Ủy ban Kiểm tra Trung ương để báo cáo Bộ Chính trị xem xét, quyết định. *2*

#### Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để b/c),
- Các ban đảng Trung ương,
- Các tỉnh ủy, thành ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- UBKT các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các đồng chí Thành viên Ủy ban,
- Các đồng chí Thư ký Chủ nhiệm,
- Các vụ, đơn vị,
- Lưu: VT, LT-CNTT, Vụ NC (5b).

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA  
PHÓ CHỦ NHIỆM THƯỜNG TRỰC**



**Trần Văn Rón**